

Số: 04/2018/QĐ - TA

Bắc Sơn, ngày 24 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có :

1. Thẩm phán: Ông Vy Ngọc Linh.

2. Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Hiệt – Thẩm tra viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/2018/QĐ-TA ngày 17 tháng 4 năm 2018 đối với :

Họ và tên: Dương Hữu T

Giới tính: Nam

Sinh ngày 20/8/1992.

Dân tộc: Tày; tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 9/12

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có

Con ông Dương Hữu Đ, sinh năm 1968 và bà Dương Thị M, sinh năm 1967.

Vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Dương Thị Ngọc N, chức vụ: Phó trưởng phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện B, tỉnh Lạng Sơn

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng sơn: Ông Nông Quý T, Kiểm sát viên.

3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị: Ông Dương Hữu Đ.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN THẤY:

Đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện B, tỉnh Lạng Sơn trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính như sau:

Dương Hữu T là người nghiện ma túy Hêrôin từ năm 2012, hình thức sử dụng là chích trực tiếp vào cơ thể. Ngày 04/5/2017, qua xét nghiệm, kiểm tra Trạm y tế xã H, huyện B, tỉnh Lạng sơn kết luận Dương Hữu T có nghiện ma

túy ma túy Hêrôin. Căn cứ vào Nghị định số 56/NĐ-CP ngày 29/6/2016 của Chính Phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn; ngày 10/5/2017 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H đã ra Quyết định số 28/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục là 03 tháng kể từ ngày 10/5/2017. Ngày 10/8/2017, Chủ tịch UBND xã H ra Giấy chứng nhận số 02/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Ngày 06/3/2018 Dương Hữu T tiếp tục sử dụng ma túy. Qua xét nghiệm, kiểm tra Trạm y tế xã H, huyện B, tỉnh Lạng sơn đã kết luận Dương Hữu T có nghiệm ma túy Hêrôin. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 08/3/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H đã ra Quyết định số 13/QĐ-UBND về việc giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Hữu T.

Ngày 10/4/2018 Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện B đã có công văn số 46/PLĐTBXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện B xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Hữu T.

Đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện Bn trình bày ý kiến về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhân thân; Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, biện pháp và thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

- Về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự.
- Tình tiết tăng nặng: Không Có
- Tình tiết giảm nhẹ: Không có.
- Đề nghị về thời gian cai nghiện bắt buộc: 24 tháng.

Dương Hữu T vắng mặt không lý do nên không có ý kiến gì.

Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị nhất trí với ý kiến của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện B.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Việc tuân thủ pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính từ khi thụ lý hồ sơ đến tại phiên họp của Thẩm phán, Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính không vi phạm; Dương Hữu T không chấp hành đúng quyết định mở phiên họp và giấy triệu tập của Tòa án.

Về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện bắt buộc đã đầy đủ các tài liệu.

Về điều kiện áp dụng áp dụng biện pháp đưa vào cai nghiện bắt buộc: Dương Hữu T nghiện chất ma túy từ năm 2012, ngày 10/5/2017 Chủ tịch UBND xã H quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng. Sau khi chấp hành xong thời gian giáo dục tại xã, Dương Hữu T lại tiếp tục sử dụng ma túy nên ngày 08/3/2018 Ủy ban nhân dân xã H đã ra Quyết định số 13/QĐ-UBND về việc giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; về nhân thân Dương Hữu T chưa có tiền án tiền sự và đề nghị về thời hạn cai nghiện bắt buộc đối với đến 24 tháng là phù hợp.

XÉT THẤY:

Dương Hữu T là người nghiện chất ma túy từ năm 2012. Ngày 10/5/2017 Chủ tịch UBND xã H ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng. Sau khi chấp hành xong thời gian giáo dục tại xã, Dương Hữu T lại tiếp tục sử dụng ma túy nên ngày 08/3/2018 Ủy ban nhân dân xã H đã ra Quyết định số 13/QĐ-UBND về việc giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 10/4/2018 phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện B đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Hữu T là có cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tính chất của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng chất ma túy là tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của người nghiện và nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp tài sản gây mất trật tự trị an tại các địa phương, do đó việc cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện là cần thiết, mục đích nhằm giáo dục cho người nghiện để trở thành người có ích cho xã hội.

Về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Sau khi xem xét tính chất của hành vi vi phạm, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xét thấy đủ điều kiện áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Dương Hữu T (theo đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện B). Về thời gian cai nghiện bắt buộc, cần thiết đưa Dương Hữu T cơ sở cai nghiện với thời gian 24 tháng là phù hợp, đồng thời cũng phù hợp với ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên họp.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105 và Điều 106, Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Căn cứ Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 15 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Khoản 1, 2 Điều 1; khoản 2 Điều 2 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Khoản 24 Điều 1 của Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ các Điều 19; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: Dương Hữu T

Giới tính: Nam

Sinh ngày 20/8/1992.

Dân tộc: Tày; tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 9/12

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có

Con ông Dương Hữu Đ, sinh năm 1968 và bà Dương Thị M, sinh năm 1967.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi tư) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện phối hợp với Cơ quan Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị ADBPXLHC;
- Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc huyện;
- Công an huyện;
- VKSND huyện;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vy Ngọc Linh